

Số: **14320** /BTC - TCT
V/v xác định số thuế GTGT
của hàng xuất khẩu được hoàn
theo tháng.

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2012

Kính gửi: Cục thuế các tỉnh thành phố trực thuộc trung ương.

Bộ Tài chính nhận được công văn của một số Cục thuế và doanh nghiệp hỏi về việc xác định số thuế GTGT của hàng xuất khẩu được hoàn theo tháng, Bộ Tài chính hướng dẫn như sau:

Khoản 7 Điều 14 Mục 1, Khoản 4 Điều 18 Mục 2 Chương III Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/1/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 và Nghị định số 121/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ quy định:

- Khoản 7 Điều 14 Mục 1:

“7. Thuế GTGT đầu vào phát sinh trong tháng nào được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của tháng đó, không phân biệt đã xuất dùng hay còn để trong kho.”

- Khoản 4 Điều 18 Mục 2

“4. Cơ sở kinh doanh trong tháng có hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu nếu thuế GTGT đầu vào của hàng hóa xuất khẩu phát sinh trong tháng chưa được khấu trừ từ 200 triệu đồng trở lên thì được xét hoàn thuế theo tháng.

Cơ sở kinh doanh trong tháng vừa có hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hoá, dịch vụ bán trong nước, có số thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu phát sinh trong tháng chưa được khấu trừ từ 200 triệu đồng trở lên, nhưng sau khi bù trừ với số thuế GTGT đầu ra của hàng hoá, dịch vụ bán trong nước trên tờ khai của tháng phát sinh, nếu số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu chưa được khấu trừ nhỏ hơn 200 triệu đồng thì cơ sở kinh doanh không được xét hoàn thuế theo tháng, nếu số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu chưa được khấu trừ từ 200 triệu đồng trở lên thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế GTGT theo tháng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu.

Trường hợp không hạch toán riêng được số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu thì số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được phân bổ theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu trong kỳ với tổng doanh thu của cơ sở kinh doanh trong kỳ.”

Căn cứ quy định trên, thuế GTGT đầu vào phát sinh trong tháng nào được kê khai khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của tháng đó và chỉ hoàn thuế theo tháng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu nếu có số thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu chưa được khấu trừ từ 200 triệu đồng trở lên, Bộ Tài chính hướng dẫn cách xác định số thuế GTGT được hoàn theo tháng của hàng xuất khẩu như sau:

Cơ sở kinh doanh trong tháng vừa có hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hoá, dịch vụ bán trong nước, nếu có số thuế GTGT đầu vào phát sinh trong tháng chưa được khấu trừ từ 200 triệu đồng trở lên (thuế GTGT đầu vào phát sinh trong tháng bao gồm: thuế GTGT đầu vào phục vụ hoạt động xuất khẩu, phục vụ hoạt động kinh doanh trong nước chịu thuế và thuế GTGT chưa khấu trừ hết từ tháng trước chuyển sang), nhưng sau khi bù trừ với số thuế GTGT đầu ra của hàng hoá, dịch vụ bán trong nước và phân bổ theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu trong kỳ với tổng doanh thu hàng hoá, dịch vụ chịu thuế của cơ sở kinh doanh trong kỳ, nếu số thuế GTGT đầu vào của hàng hoá dịch vụ xuất khẩu đã tính phân bổ như trên chưa được khấu trừ nhỏ hơn 200 triệu đồng thì cơ sở kinh doanh không được xét hoàn thuế theo tháng, nếu số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ từ 200 triệu đồng trở lên thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế GTGT theo tháng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu.

Cụ thể:

Số thuế GTGT chưa khấu trừ hết của tháng

= Thuế GTGT đầu ra của hàng hoá, dịch vụ bán trong nước

- Tổng số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ phát sinh trong tháng (bao gồm: thuế GTGT đầu vào phục vụ hoạt động xuất khẩu, phục vụ hoạt động kinh doanh trong nước chịu thuế và thuế GTGT chưa khấu trừ hết từ tháng trước chuyển sang)

Số thuế GTGT đầu vào của hàng xuất khẩu

= Số thuế GTGT chưa khấu trừ hết của tháng

x Tỷ lệ % doanh thu xuất khẩu / Tổng doanh thu hàng hoá, dịch vụ chịu thuế

Ví dụ:

Tháng 3/2012 Tờ khai thuế GTGT của DN có số liệu:

- Thuế GTGT kỳ trước chuyển sang: 0,15 tỷ đồng.
- Thuế GTGT đầu vào phục vụ hoạt động xuất khẩu, phục vụ hoạt động kinh doanh trong nước chịu thuế phát sinh trong tháng: 4,8 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu (DT) là 21,6 tỷ, trong đó Doanh thu xuất khẩu (DTXK) là 13,2 tỷ đồng, Doanh thu bán trong nước chịu thuế GTGT là 8,4 tỷ đồng.

Tỷ lệ % DTXK/Tổng DT = 13,2/21,6 x 100% = 61%.

- Thuế GTGT đầu ra của hàng hoá, dịch vụ bán trong nước là 0,84 tỷ đồng.

Số thuế GTGT được hoàn theo tháng của hàng xuất khẩu được xác định như sau:

$$\begin{aligned} \text{Số thuế GTGT} \\ \text{chưa khấu trừ} &= 0,84 \text{ tỷ đồng} & - & (0,15 + 4,8) \text{ tỷ đồng} \\ \text{hết của tháng} & & & \\ &= - 4,11 \text{ tỷ đồng.} \end{aligned}$$

Như vậy số thuế GTGT chưa khấu trừ hết của tháng là 4,11 tỷ đồng.

- Xác định số thuế GTGT đầu vào của hàng xuất khẩu

$$\begin{aligned} \text{Số thuế GTGT} \\ \text{đầu vào của} &= 4,11 \text{ tỷ đồng} & \times & 61\% \\ \text{hàng xuất khẩu} & & & \\ &= 2,466 \text{ tỷ đồng} \end{aligned}$$

Số thuế GTGT đầu vào của hàng xuất khẩu (sau khi bù trừ và sau khi phân bổ) chưa khấu trừ hết là 2,466 tỷ đồng lớn hơn (>) 200 triệu, theo đó doanh nghiệp được hoàn 2,466 tỷ đồng tiền thuế GTGT theo tháng. Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ bán trong nước không được hoàn theo tháng là 1,644 tỷ đồng (1,644 tỷ = 4,11 tỷ - 2,466 tỷ) được chuyển kỳ sau khấu trừ tiếp.

Bộ Tài chính hướng dẫn để Cục thuế các tỉnh thành phố biết và hướng dẫn các đơn vị thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các Cục thuế phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để được giải quyết kịp thời. / *AS*

Nơi nhận: U

- Như trên;
- Vụ PC, CST, CĐKT, TCDN - BTC;
- Các Vụ, đơn vị thuộc TCT;
- Lưu: VP, TCT (VT, CS (3b)).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Gao Anh Tuấn